

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN

Bản án số: 59/2023/HS - ST

Ngày: 29/9/2023.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Triệu Quang Trân** và ông **Nguyễn Tiến Tùng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vy Thị Hoài Nụ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Anh** – kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST - HS, ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST – HS, ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo: **NGUYỄN XUÂN N**, sinh ngày: 08/01/1982 tại huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H và con bà Nguyễn Thị L; Có vợ là: Vi Thị Bích T và có 03 (Ba) con: Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Lý Thị Th – sinh năm 1976 (Đã chết).

2. Dương Văn C – sinh năm 1997; Trú tại: xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lý Thị Th và Dương Văn C là:** anh Lương Đình Đ – sinh năm 1992; Trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Những người có quyền lợi liên quan:**

1. Chị **Ksor H'H** – sinh năm 2002. Trú tại: Buôn C, xã D, huyện K, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt có lý do – có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. **Công ty TNHH xây dựng M.** Địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện hợp pháp là: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt có lý do – có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ N.**

Địa chỉ: số 406, tổ 15, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo uỷ quyền là: anh Vũ Thành L, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tập thể Công ty X, phường V, quận B, thành phố Hà Nội (Có mặt).

* **Người tham gia tố tụng khác:**

- **Người làm chứng: Anh Hoàng Xuân H** – sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện M, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 15/3/2023, Nguyễn Xuân N - trú tại khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe ô tô BKS 20C - 065.91 của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ N chở cát từ xã Q vào trường Tiểu học Y, huyện M. Cùng đi trên xe có anh Hoàng Xuân H - trú tại thôn B, xã C, huyện M, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi đổ cát xong, N điều khiển xe ô tô đi về xã Q, huyện M. Khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 103 + 960 đường BOT Thái Nguyên - Chợ Mới theo hướng từ Chợ Mới đi Thái Nguyên, thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Bắc Kạn, là đoạn đường xuống dốc, đường trơn do trời mưa, N không làm chủ tốc độ dẫn đến xe bị xoay, văng sang làn đường ngược chiều và đâm va vào xe mô tô BKS 81N1 - 237.61 do Dương Văn C - trú tại xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đi theo hướng Thái Nguyên - Chợ Mới, chở theo sau là bà Lý Thị Th (SN: 1976), trú cùng địa chỉ, là mẹ đẻ của C. Hậu quả, bà Th bị thương tử vong tại chỗ, Dương Văn C bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, xe mô tô BKS 81N1 - 237.61 hư hỏng. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và có kết quả như sau:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km 103 + 960 đường BOT Thái Nguyên - Chợ Mới, đoạn đường dốc và cong cua về phía bên trái theo hướng Chợ Mới - Thái Nguyên (dốc xuống 4 độ theo hướng Chợ Mới - Thái Nguyên). Mặt đường được trải nhựa áp phan có chiều rộng lòng đường là 12,25m, giữa đường được sơn vạch liền màu vàng phân chia làn đường, phần đường. Bên phải đường theo hướng Thái Nguyên - Chợ Mới là lề đường có chiều rộng 0,6m, tiếp đến là rãnh thoát nước dọc không có nắp đậy. Bên trái đường theo hướng Chợ Mới - Thái Nguyên là lề đường có chiều rộng 0,55m, tiếp đến là rãnh thoát nước dọc không có

nắp đây. Hướng khám nghiệm là hướng Thái Nguyên - Chợ Mới, lấy mép đường phải theo hướng Thái Nguyên - Chợ Mới là mép chuẩn.

Điểm cố định: Lấy cột lý trình H9/103 nằm tại lề đường phải theo hướng Thái Nguyên - Chợ Mới làm mốc cố định.

Dấu vết, phương tiện để lại hiện trường:

- Vị trí của tử thi: Tại phần đường phải phát hiện một chiếc nhựa có kích thước 1,8 x 1,5m có hoa văn màu nâu, vàng, đỏ phủ trên mặt đường, phía dưới chiếc nhựa phát hiện 01 tử thi là nữ giới trong trạng thái nằm ngửa, hai chân duỗi tự nhiên, hai tay duỗi lên hướng đầu, tử thi có chiều dài 1,5m, bên ngoài phủ áo mưa màu xanh lá, mặc áo gió màu hồng nhạt, quần dài đai chun màu đen, chân trái đi giày vải, quanh vùng tử thi nằm có nhiều máu lỏng chảy theo hướng dốc trên diện 5,7 x 1,1m (ký hiệu 1). Đo từ chân phải tử thi vuông góc với mép chuẩn là 1,55m, đo từ đỉnh đầu tử thi vuông góc với mép chuẩn là 1,3m, đo từ gót chân phải tử thi đến mốc cố định là 37,70m, đo từ đỉnh đầu tử thi đến mốc cố định là 39,20m.

- Vị trí xe ô tô tải BKS 20C - 065.91: Tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm phát hiện xe ô tô tải BKS 20C - 065.91 nhãn hiệu TMT, số loại KC 180D đang trong trạng thái dừng đỗ, đầu xe quay hướng Chợ Mới, đuôi xe quay hướng Thái Nguyên (ký hiệu 2). Đo từ trục trước bên phụ vuông góc đến mép chuẩn là 1,9m, đo từ trục sau bên phụ vị trí số 2 vuông góc đến mép chuẩn là 1,5m, đo đến mốc cố định là 48,8m.

- Vị trí xe mô tô BKS 81N1 - 237.61: Tại khu vực lề đường trái theo hướng khám nghiệm phát hiện xe mô tô BKS 81N1-237.61 nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter màu ghi xám, trong trạng thái dựng chân chống phụ, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Bắc Kạn, bánh trước xe mô tô nằm trên lề đường trái theo hướng khám nghiệm (ký hiệu 3). Đo từ trục trước vị trí số 3 vuông góc đến mép chuẩn là 12,25m, đo đến trục sau bên lái xe ô tô tải BKS 20C - 065.91 là 8,9m, đo đến mốc cố định là 46,4m, đo đến mốc cố định là 45,35m.

Tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm phát hiện 01 mũ bảo hiểm màu đen không rõ nhãn hiệu bị vỡ có kích thước 0,25 x 0,15m nằm trên mặt đường (ký hiệu số 4). Đo từ vị trí 4 vuông góc với mép chuẩn là 0,15m, đo đến trục sau bên phụ vị trí 2 là 5,7m, đo đến mốc cố định là 42,9m.

- Vị trí vết cà trượt trên mặt đường:

+ Tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm phát hiện 01 vùng vết cà trượt đứt đoạn không liền mạch trên mặt đường (gồm nhiều vết cà trượt đứt đoạn) chiều hướng Chợ Mới - Thái Nguyên, có chiều rộng là 0,3m, dài là 10,5m, có điểm bắt đầu tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm, điểm kết thúc tại phần đường trái theo hướng khám nghiệm (ký hiệu 5). Đo từ điểm bắt đầu vị trí 5 vuông góc mép chuẩn là 4,93m, đo từ điểm kết thúc vị trí 5 vuông góc đến mép chuẩn là 7,15m, đo từ điểm kết thúc vị trí 5 đến trục sau bên lái xe ô tô tải BKS 20C - 065.91 là 3,20m, đo đến mốc cố định là 48,85m.

+ Tại phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phía trên mặt đường phát hiện một vùng vết cà trượt đứt đoạn không liên mạch có chiều hướng Chợ Mới - Thái Nguyên. Vùng vết có chiều rộng là 0,3m, dài 2,6m. Điểm bắt đầu tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm nằm cùng điểm bắt đầu của vùng vết cà trượt số 5, điểm kết thúc tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm (ký hiệu số 6). Đo từ điểm đầu vị trí số 6 vuông góc với mép chuẩn là 4,8m, đo từ điểm kết thúc vị trí số 6 vuông góc đến mép chuẩn là 4,03m, đo đến điểm kết thúc vị trí số 5 là 7,3m, đo đến mốc cố định là 56,2m.

- Vị trí vết phanh, in hằn bánh lốp:

+ Tại phần đường trái theo hướng khám nghiệm phát hiện một vết phanh màu đen chiều hướng Chợ Mới - Thái Nguyên có chiều rộng trung bình là 0,3m, dài 23m, điểm bắt đầu tại phần đường trái theo hướng khám nghiệm, điểm kết thúc tại vị trí tiếp xúc giữa mặt lốp thuộc trục sau bên phụ vị trí số 2 với mặt đường thuộc phần đường phải theo hướng khám nghiệm (ký hiệu 7). Đo từ điểm đầu vị trí số 7 vuông góc với mép chuẩn là 6,25m, đo từ điểm cuối vị trí số 7 vuông góc đến mép chuẩn là 1,8m, đo từ điểm cuối vị trí số 7 đến mốc cố định là 49,0m.

+ Tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm phía trên mặt đường phát hiện 01 vết phanh, in hằn bánh lốp có chiều hướng Chợ Mới - Thái Nguyên, có chiều rộng là 0,20m, chiều dài 36,15m, điểm bắt đầu tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm, điểm kết thúc tại vị trí tiếp xúc giữa mặt lốp trước bên lái vị trí số 2 với mặt đường (ký hiệu 8). Đo từ điểm đầu vị trí số 8 vuông góc đến mép chuẩn là 3,60m, đo từ điểm kết thúc vị trí số 8 vuông góc đến mép chuẩn là 4,1m, đo đến mốc cố định là 53,20m.

+ Tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm phía trên mặt đường phát hiện 01 vết phanh in hằn bánh lốp có chiều hướng Chợ Mới - Thái Nguyên, điểm bắt đầu tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm, điểm kết thúc tại vị trí tiếp xúc giữa mặt lốp thuộc bánh trước bên phụ vị trí số 2 (ký hiệu 9). Đo từ điểm đầu vị trí số 9 đến điểm đầu vị trí số 8 là 1,65m, đo từ điểm cuối vị trí số 9 đến mốc cố định là 53,15m.

- Điểm đâm va:

Căn cứ vào hệ thống dấu vết và các tài liệu thu thập được xác định: điểm đâm va giữa hai phương tiện tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm (ký hiệu 10). Đo từ vị trí số 10 vuông góc với mép chuẩn là 5,0m, đo đến đỉnh đầu tử thi tại vị trí số 1 là 21,05m, đo đến trục trước bên lái vị trí số 2 là 7,35m, đo đến trục sau vị trí số 3 là 16,35m, đo đến vị trí số 4 là 17,40m, đo đến điểm đầu vị trí số 5 và 6 là 1,30m, đo đến điểm đầu vị trí số 7 là 12,20m, đo đến điểm đầu vị trí số 8 là 29,1m, đo đến điểm đầu vị trí số 9 là 29,55m, đo đến tâm đường là 1,05m, đo đến mốc cố định là 60,37m. Cách điểm đâm va giữa hai phương tiện 162,3m về hướng Chợ Mới, tại lề đường trái theo hướng khám nghiệm là vị trí đặt biển cảnh báo “Đi chậm” và biển báo cấm vượt P.125. Cách điểm đâm va giữa hai phương tiện

67,87m về hướng Thái Nguyên là vị trí đặt biển cảnh báo “Đi chậm” và biển báo cấm vượt P.125.

Khám nghiệm dấu vết, phương tiện. Cụ thể:

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 15/3/2023 đối với xe ô tô BKS 20C - 065.91, xác định:

Tại ba đờ sóc phía trước bên lái phát hiện vùng dấu vết trượt xước mất sơn chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Vết trượt xước mất sơn đã có dấu hiệu cũ, bị rỉ sét tập trung trên diện 25x30cm.

Tại bề mặt ngoài của lốp cao su phía sau bên phụ phát hiện 01 vết trượt cao su có chiều hướng từ trước về sau, vết trượt có chiều dài 07cm, nơi rộng nhất là 0,5cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác trên xe ô tô BKS 20C - 065.91.

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 15/3/2023 đối với xe mô tô BKS 81N - 237.61, xác định:

+ Phần đầu xe: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ phần mặt gương trên diện 6 x 3cm, phần gáo gương phát hiện dấu vết trượt xước kim loại chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong kích thước trên diện 9 x 0,5cm. Đầu tay lái bên trái phát hiện vùng dấu vết mài mòn kim loại đa chiều hướng trên diện 2,5 x 2,5cm. Đầu tay côn bên trái phát hiện vết mài mòn kim loại có chiều hướng từ sau ra trước trên diện 0,7 x 1,1cm, tay côn bị cong gập chiều hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong. Đầu tay phanh bên phải phát hiện dấu vết mài mòn kim loại chiều hướng từ sau ra trước, kích thước trên diện 1,1 x 0,5cm.

+ Phần yếm xe: Phầm yếm xe bên phải bị bung bật lẫy chốt khỏi vị trí ban đầu. Phầm yếm xe bên trái bị bung bật lẫy chốt, phát hiện vùng mài mòn sơn nhựa trên diện 37 x 17cm. Các vết trượt xước có chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Phần cangk xe bị cong lệch chiều hướng từ trái sang phải, lệch so với vị trí ban đầu 6cm.

+ Sườn xe bên phải: Chân phanh cong gập từ trước về sau, từ dưới lên trên, lệch so với vị trí ban đầu 12cm, ép sát vào chân dầm phía trước bên phải. Chân dầm phía trước bên phải cong gập từ dưới lên trên, lệch so với vị trí ban đầu 02cm. Cổ ống xả móp méo trên diện 12 x 2,5cm. Mặt dưới bầu ống xả móp méo chiều hướng từ dưới lên trên kích thước trên diện 11 x 8cm. Khung chân dầm phía sau bên phải gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa sườn xe bên phải bị vỡ hỏng, bung lẫy chốt kích thước trên diện 18 x 44cm.

+ Sườn xe bên trái: Cangk gãy sỏ cong gập chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, lệch so với vị trí ban đầu 05cm. Chân dầm phía trước bên trái cong gập từ dưới lên trên, từ trước về sau lệch so với vị trí ban đầu 04cm. Cangk chân dầm ép sát vào thân xe và khu vực hộp xích. Thanh kim loại chống đỡ bên trái xe cong lệch chiều hướng từ dưới lên trên, từ sau ra trước, so với vị trí ban đầu lệch 05cm, đầu thanh kim loại chống đỡ phát hiện dấu vết mài mòn kim loại đa chiều hướng kích thước 3 x 2,5cm. Mặt chân dầm phía sau bên trái phát hiện dấu

vết mài mòn kim loại chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau kích thước 2 x 0,7cm. Ốp nhựa sườn bên trái phát hiện vết trượt xước nhựa sơn phủ chiều hướng từ trước về sau kích thước 2 x 0,7cm.

+ Đuôi xe: Chấn bunn đuôi xe lệch chiều hướng từ trái sang phải lệch so với vị trí ban đầu 08cm.

+ Gầm xe: chân chống chính tại càng bên phải bị cong lệch chiều hướng từ dưới lên trên, lệch so với vị trí ban đầu 11cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác trên xe mô tô BKS 81N1 - 237.61.

Thiệt hại xảy ra:

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 99/KLGĐTT - KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Nguyên nhân chết: nạn nhân Lý Thị Th, sinh năm 1976, trú tại xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên bị đa chấn thương gây gãy xương sườn số 6,7,8 bên trái; gãy xương quay cẳng tay phải; gãy xương đùi phải; gãy hai xương cẳng chân phải; trật đốt sống cổ 01 với xương hộp sọ; vỡ xương hộp sọ làm dập vỡ bán cầu đại não hai bên dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 76/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 25/4/2023 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương có thể của Dương Văn C tại thời điểm giám định là 2% (hai phần trăm).

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 107/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 21/6/2023 của Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể thương tích gãy thân xương đùi trái của Dương Văn C tại thời điểm giám định là 21% (hai mươi một phần trăm).

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M số 10/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 14/4/2023 kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 81N1-237.61 sau khi xảy ra tai nạn giao thông vào ngày 15/3/2023 là 3.180.000đ (ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát huyện M, Nguyễn Xuân N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm và nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn. Nguyễn Xuân N khai thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo đang điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 50 - 60km, đường ướt và trơn trượt, N đâm phanh nên xe bị xoay, thùng xe văng sang làn đường bên trái đâm va với xe mô tô do anh Dương Văn C điều khiển xảy ra tai nạn. Nguyễn Xuân N đang thử việc lái xe thuê cho công ty N được khoảng 01 tuần nên chưa ký hợp đồng lao động.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT - VKSCM, ngày 09 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân N về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260/BLHS.

Điều luật có nội dung: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người*

.....”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị:

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS: xử phạt bị cáo N từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo N cho UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Trả lại cho bị cáo N: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 200034201493 mang tên Nguyễn Xuân N.

* Bị cáo N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/3/2023 Nguyễn Xuân N điều khiển xe ô tô BKS 20C - 065.91 tham gia giao thông trên đường BOT Thái Nguyên – Chợ Mới theo hướng Chợ Mới – Thái Nguyên, khi đến Km 103 + 960 đường BOT thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Bắc Kạn, do không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi trời mưa, đường ướt, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, lấn đường dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 81N1 - 237.61 do Dương Văn C - trú tại xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đang di chuyển theo hướng ngược chiều, trên xe chở theo bà Lý Thị Th, trú cùng địa chỉ, là mẹ đẻ của C. Hậu quả: bà Lý Thị Th tử vong tại chỗ, Dương Văn C bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 23%, xe mô tô BKS 81N1 - 237.61 bị hư hỏng với thiệt hại là 3.180.000đ (Ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Xe ô tô BKS 20C - 065.91 đăng ký mang tên Công ty TNHH xây dựng M, thuộc sở hữu của Công ty TNHH

xây dựng M; Công ty TNHH xây dựng M đã cho Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ N thuê chiếc xe trên, thời gian thuê từ ngày 01/3/2023 đến ngày 31/12/2023 (hai bên có làm hợp đồng thuê xe theo quy định của pháp luật), Công ty TNHH xây dựng M đã giao xe cho Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ N, việc sử dụng xe ô tô trong thời gian thuê xe như thế nào là do Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ N quyết định. Nguyễn Xuân N đang thử việc lái xe thuê cho Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ N được khoảng 01 tuần nên chưa ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ N, việc Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ N giao xe cho Nguyễn Xuân N cũng không thể hiện bằng văn bản.

Hành vi của bị cáo N đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 9, khoản 1 điều 11, khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Điều luật có nội dung:

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông quy định:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...”.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi liên quan, bị đơn dân sự, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Xuân N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo N có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; trước thời điểm Toà án mở phiên toà bị cáo đã phối hợp với bị đơn dân sự tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại Lý Thị Th, người bị hại

Dương Văn C, người có quyền lợi liên quan Ksor H'H bằng tổng một khoản tiền là 120.000.000đ đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), đồng thời cũng đã tự nguyện thoả thuận xong với gia đình người bị hại Lý Thị Th, người bị hại Dương Văn C, người có quyền lợi liên quan Ksor H'H về trách nhiệm dân sự trong vụ án nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện bồi thường thiệt hại”; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bổ đề là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang, Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Huân chương chiến công hạng Nhì và Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng - theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, áp dụng điều 65/BLHS cho bị cáo N được hưởng án treo là đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa mà vẫn đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

[7] Trách nhiệm dân sự:

Trước thời điểm Toà án mở phiên toà, bị cáo N và bị đơn dân sự đã tự nguyện thoả thuận với người đại diện hợp pháp của người bị hại Lý Thị Th + Dương Văn C, người có quyền lợi liên quan Ksor H'H, theo đó bị cáo N và bị đơn dân sự là Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ N đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại Lý Thị Th, người bị hại Dương Văn C, người có quyền lợi liên quan Ksor H'H bằng tổng một khoản tiền là 120.000.000đ đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), đồng thời cũng đã tự nguyện thoả thuận xong với gia đình người bị hại Lý Thị Th, người bị hại Dương Văn C, người có quyền lợi liên quan Ksor H'H về trách nhiệm dân sự trong vụ án. Sau khi nhận tiền bồi thường, tự thoả thuận xong, tại phiên toà bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại Lý Thị Th + Dương Văn C là anh Lương Đình Đ vẫn giữ nguyên quan điểm là vấn đề về trách nhiệm dân sự (bồi thường) trong vụ án giữa các bên và gia đình bị hại, người có quyền lợi liên quan Ksor H'H đã giải quyết xong, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, các bên đều thống nhất ý kiến là không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án này vì các bên đã tự nguyện thống nhất thoả thuận xong; người có quyền lợi liên quan là chị Ksor H'H vắng mặt tại phiên toà, nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt chị Ksor H'H vẫn giữ nguyên quan điểm là vấn đề về trách nhiệm dân sự (bồi thường) trong vụ án giữa các bên và gia đình chị đã giải quyết xong, chị không yêu cầu bồi thường gì thêm, thống nhất ý kiến là không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án này: nên HĐXX không xem xét.

[8] Quá trình điều tra xác định:

- Thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô BKS 20C - 065.91 chưa tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Chiếc xe ô tô BKS 20C - 065.91 là của Công ty TNHH xây

dựng M. Công ty TNHH xây dựng M không yêu cầu bồi thường, nên HĐXX không xem xét.

- Chiếc xe mô tô BKS 81N - 237.61 là tài sản chung của chị Ksor H'H và Dương Văn C, ngày 15.3.2023 Dương Văn C tự lấy xe đi, chị Ksor H'H không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới không xem xét trách nhiệm đối với chị Ksor H'H - xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[9] Vật chứng và đồ vật tạm giữ trong vụ án gồm: 01 xe ô tô BKS 20C-065.91; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thế chấp xe ô tô BKS 20C - 065.91; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA0093201 của xe ô tô BKS 20C-065.91; 01 xe mô tô BKS 81N1-237.61; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS số 3230772 của xe mô tô BKS 81N1-237.61; 01 giấy biên nhận trả góp mua xe; 01 mũ bảo hiểm.

Ngày 24/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại xe ô tô BKS 20C - 065.91; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thế chấp xe ô tô BKS 20C-065.91; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA0093201 của xe ô tô BKS 20C-065.91 cho chị Hoàng Thị H, là người đại diện theo pháp luật của công ty Cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ N. Ngày 10/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại 01 mũ bảo hiểm cho chủ sở hữu là anh Dương Văn C. Việc trả lại các đồ vật, tài sản trên là đúng theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô BKS 81N1 - 237.61; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS số 3230772 của xe mô tô BKS 81N1-237.61; 01 giấy biên nhận trả góp mua xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cùng với hồ sơ tài liệu đến Phòng Cảnh sát Giao thông công an tỉnh Bắc Kạn để xử lý hành chính về hành vi Dương Văn C điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe.

Đối với 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Xuân N hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án: xác định giấy tờ trên là của Nguyễn Xuân N nên cần trả lại cho Nguyễn Xuân N là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

[11] Về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Xuân N: 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Xuân N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Nguyễn Xuân N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và điều 106/BLTTHS.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân N: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 200034201493 mang tên Nguyễn Xuân N.

[4] Án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại Lý Thị Th + Dương Văn C là anh Lương Đình Đ, bị đơn dân sự - có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi liên quan - vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- NDDHPBH 1
- BDDS: 1
- NCQLLQ: 2
- STPTBK: 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu hồ sơ: 1
- Lưu VP: 1.

Triệu Thị Vang